TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BÀ RỊA** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2018/HS-ST
Ngày 28-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Hoàng Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phan Thanh Hiển.

2. Bà Hoàng Thị Tuyết.

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Hoài Nam là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Anh Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2018/HSST ngày 10-8-2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2018/QĐXXST-HS ngày 13-9-2018 đối với bị cáo:

Lê Văn T (tên gọi khác: T Mốc), sinh năm: 1987 tại Bà Rịa – Vũng tàu; hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ 2, ấp T, xã C, huyện T (nay là thị xã P), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị B; có vợ Triệu Thị T có một con sinh năm 2009;

Tiền án: Ngày 21-7-2015, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thành (nay là thị xã Phú Mỹ), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 26-01-2011, bị UBND huyện Tân Thành (nay là thị xã Phú Mỹ), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu áp dụng biện pháp giáo dục, chữa bệnh và cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng.

Bị tạm giữ ngày 16-5-2018, bị tạm giam ngày 19-5-2018. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bà Rịa (có mặt).

- Bị hại:

1. Anh Trần Hữu D, sinh năm: 1988; địa chỉ: Đường V, tổ 4, khu phố 3, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

2. Chị Lê Thị T, sinh năm: 1991; địa chỉ: Tổ 10, khu phố 4, phường P, thành phố B, tỉnh bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

3. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm: 1988; địa chỉ: Tổ 8, ấp P, xã T, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

4. Anh Lê Sỹ T, sinh năm: 1982; địa chỉ: Tổ 3, ấp S, xã C, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1965; địa chỉ: Ấp 3, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Xuân C, sinh năm: 1984; địa chỉ: Tổ 7, ấp T, xã C, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

3. Anh Hồ Ngọc T, sinh năm: 1975; địa chỉ: Tổ 2, ấp 7, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

4. Anh Trần Minh Tuấn, sinh năm: 1981; địa chỉ: Số X đường Đ, khu phố 1, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

5. Anh Nguyễn Đức T, sinh năm: 1978; địa chỉ: Số X đường V, khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

6. Chị Phạm Thị Thu H, sinh năm: 1979; địa chỉ: Số X đường T, phường 5, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

7. Anh Phạm Thanh T (Phạm Thành T), sinh năm: 1970; địa chỉ: Số X đường T, phường 5, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn T là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, để có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy, T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Từ tháng 8-2017 đến ngày 15-5-2018, T đã thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Bà Rịa và thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng đầu tháng 8-2017, T điều khiên xe mô tô biển số 72F6-34xx đi uống Methadone ở huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Trên đường về, khi đến đường V thuộc tổ 4, khu phố 3, phường L, thành phố B, T phát hiện nhà anh Trần Hữu D đang khóa cửa, không có người trông coi, nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T lén lút dùng đoạn sắt nhặt được bẻ khóa cửa đột nhập vào

nhà trộm cắp 01 Laptop hiệu Asus, 01 máy ảnh hiệu Canon, 01 đồng hồ nữ, 01 đồng hồ nam hiệu Maurice Lacroix, 01 đôi giày da hiệu Bitis, 01 chiếc ba lô hiệu Sakos và số tiền khoảng 1.000.000đ. Sau khi trộm cắp được T đem bán chiếc Laptop và máy ảnh lấy tiền tiêu xài (không nhớ bán cho ai ở đâu, bao nhiêu tiền), chiếc đồng hồ nam cho người bạn (không rõ lai lịch), chiếc đồng hồ nữ do bị hư nên vứt bỏ cùng với đôi giày và chiếc balô; riêng số tiền 1.000.000đ tiêu xài hết.

Tại Thông báo về việc từ chối định giá tài sản số 34/TB.HĐĐG ngày 25-6-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND thành phố Bà Rịa từ chối định giá đối với số tài sản nói trên do những tài sản này chưa thu hồi được và không có hình ảnh, hóa đơn, chứng từ liên quan.

Vụ thứ hai: Khoảng 08 giờ, ngày 05-5-2018, T điều khiển xe mô tô biển số 72F6-34xx đi uống Methadone ở huyện Long Điền, khi về đến khu vực thuộc tổ 10, khu phố 4, phường P, thành phố B phát hiện nhà chị Lê Thị T khóa của, nhà không có cổng ngoài. Quan sát không có người trong coi, T dùng đoạn sắt dài khoảng 40cm bẻ khóa cửa, đột nhập vào nhà lấy trộm 01 tivi LED TCL 43inch, 01 máy cưa điện hiệu Chainsaw và 01 máy mài hai đầu hình trụ không rõ hiệu. Sau khi trộm cắp được tài sản, T đem ti vi bán cho ông Nguyễn Văn T được 1.800.000đ, đem chiếc máy cưa điện và máy mài bán cho anh Nguyễn Xuân C được 300.000đ. Số tiền có được T mua ma túy sử dụng hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 29/KL-HĐĐGTS ngày 08-6-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc UBND thành phố Bà Rịa xác định: 01 ti vi LED TCL L43P1-SF trị giá 3.000.000đ. Không đủ căn cứ định giá đối với 01 máy cắt cây, 01 máy đục bêtông cầm tay .

Vụ thứ ba: Ngày 07-5-2018, T điều khiển xe mô tô biển số 72F6-34xx đi ngang qua nhà chị Lê Thị T, phát hiện nhà không khóa cửa, không có người trông coi nên lén lút đột nhập lấy cắp 05 máy đục bêtông trong đó có 01 máy đục hiệu Makita, 01 máy hiệu Hitachi và 03 máy không rõ hiệu. Sau đó T đem tài sản trộm cắp được đến nhờ anh Nguyễn Xuân C bán dùm. Do nghỉ đây là tài sản của T nên anh C đồng ý và đem bán cho anh Hồ Ngọc T được 3.500.000đ, T cho anh C 200.000đ, số còn lại tiêu xài hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 50/KL-HĐĐGTS ngày 09-7-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc UBND thành phố Bà Rịa xác định: 01 may cưa điện hiệu CHAINSAW trị giá 1.000.000đ; 01 máy đục cầm tay hiệu Makita trị giá 2.333.000đ; 01 máy đục cầm tay hiệu Hitachi giá 2.167.000đ. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt 5.500.000đ. Từ chối định giá đối với 01 máy mài hai đầu hình trụ tròn không rõ hiệu; 03 máy dục cầm tay do những tài sản này không nhãn hiệu, không có hóa đơn, chứng từ.

Vụ thứ tư: Khoảng 13 giờ ngày 15-5-2018, T điều khiểm xe mô tô biển số 72F6-34xx đi ngang qua nhà chị Nguyễn Thị L, phát hiện nhà khóa cửa không có ai trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T dùng đoản sắt bẻ khóa mở cửa

vào nhà lấy trộm 01 chiếc tivi hiệu Samsung LED 43 inch. Sau đó đem bán cho anh Nguyễn Đức T được 3.000.000đ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 41/KL-HĐĐGTS ngày 27-6-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc UBND thành phố Bà Rịa xác định: 01 tivi hiệu Samsung loại LED 43 inch số hiệu UA43K5500 trị giá 3.000.000đ.

Ngoài tài sản là chiếc tivi nói trên chị L khai báo còn bị mất số tiền 15.000.000đ. Tuy nhiên, qua đối chất T không thừa nhận đã lấy số tiền trên của chị L, nên không có cơ sở xử lý T đối với số tiền này.

Ngoài các vụ trộm cắp trên địa bàn thành phố Bà Rịa, T còn thực hiện vụ trộm cắp tại thị xã Phú Mỹ.

Khoảng 17 giờ ngày 03-5-2018, Tân điều khiển xe mô tô biển số 72F6-34xx đi tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đi ngang quan nhà anh Lê Sĩ T, phát hiện nhà anh T khóa cửa, quan sát xung quanh thấy không có người trông coi, T dùng thanh sắt bẻ khóa cửa vào trong nhà lấy trộm 01 tivi hiệu Samsung LED 43 inch, 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J7 và 01 điện thoại di động hiệu Oppo loại R1001. Đến ngày 06-5-2018, T đem ti vi bán cho tiệm cầm đồ Đức T do anh Trần Minh T làm chủ được 2.500.000đ và ngày 07-5-2018 đem chiếc điện thoại hiệu Samsung J7 bán được 2.500.000đ. Toàn bộ tài sản T dùng tiêu xài cá nhân hết. Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Oppo T giữ lại sử dụng sau đó bị hư nên vứt bỏ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 76/KL.HĐĐG-TTHS ngày 27-6-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc UBND thị xã Phú Mỹ xác định: 01 chiếc ti vi hiệu Samsung loại LED 43 inch, màu đen trị giá 12.060.000đ, 01 điện thoại di động hiệu J7 màu vàng – bạc trị giá 5.602.800đ và 01 điện thoại di động hiệu Oppo R1001, màu xanh trị giá 358.000đ. Tổng trị giá tài sản Tân trộm của anh Lê Sĩ Thịnh là 18.020.800đ.

Ngoài bị mất những tài sản trên, anh T khai báo còn bị mất 01 điện thoại di động hiệu HTC màu xám. Tuy nhiên qua đối chất T không thừa nhận lấy trộm chiếc điện thoại di động hiệu HTC của anh T nên không có cơ sở kết luận T trộm cắp tài sản này.

Về tài liệu, đồ vật thu giữ:

+ Đối với các đoạn sắt dùng để bẻ khóa là công cụ T nhặt được trên đường hoặc mua ở tiệm ve chai, sau khi thực hiện xong việc trộm cắp T đều vứt bỏ nên không thu hồi được.

+ Ngày 16-5-2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa thu giữ của T những tài sản sau: 01 xe mô tô biển số 72F6-34xx; 01 nón bảo hiểm nửa đầu màu đỏ, lưỡi nón màu đen; 01 nón kết bằng vải màu xanh lam; 01 đôi dép tổ ong màu trắng; 01 quần Jean màu xanh; 01 áo sơ mi dài tay màu tím xám caro; 01 khẩu trang vải màu xanh sọc trắng.

+ Ngày 16-5-2018, ông Nguyễn Văn T giao nộp chiếc tivi LED TCL 43 inch.

+ Ngày 16-5-2018, anh Nguyễn Xuân C giao nộp 01 máy cưa hiệu Chainsaw và 01 chiếc máy mài hai đầu hình trụ.

+ Ngày 16-5-2018 anh Nguyễn Đức T giao nộp 01 chiếc ti vi hiệu Samsung LED 43 inch (kèm theo remote).

+ Ngày 16-5-2018, anh Trần Minh T giao nộp chiếc tivi hiệu Samsung LED 43 inch (kèm theo remote). Riêng chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J7, sau khi mua của Tân, anh T đã bán lại cho người khác, hiện không xác định người mua.

+ Ngày 17-5-2018 anh Hồ Ngọc T giao nộp 01 máy đục cầm tay hiệu Makita, 01 máy dục cầm tay hiệu Hitachi và 03 máy dục cầm tay không rõ hiệu.

- Về xử lý vật chứng:

+ Ngày 12-6-2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa đã trả lại cho chị Lê Thị T 01 máy cưa hiệu Chainsaw, 01 máy mài hai đầu hình trụ, 01 máy dục cầm tay hiệu Makita, 01 máy đục cấm tay hiệu Hitachi và 03 máy đục cầm tay không rõ hiệu và 01 tivi hiệu LED TCL 43 inch.

+ Ngày 12-6-2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa đã trả lại cho chị Nguyễn Thị L 01 chiếc tivi hiệu Samsung LED 43 inch (kèm theo remote).

+ Ngày 11-7-2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa đã trả lại cho anh Lê Sỹ T 01 chiếc tivi hiệu Samsung LED 43 inch (kèm theo remote).

Đối với các tài sản gồm: 01 xe mô tô biển số 72F6-34xx, 01 nón bảo hiểm nửa đầu màu đỏ, lưỡi nón màu đen; 01 nón kết bằng vải màu xanh lam; 01 đôi dép tổ ong màu trắng; 01 quần Jean màu xanh; 01 áo sơ mi dài tay màu tím xám caro; 01 khẩu trang vải màu xanh sọc trắng. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa đã ra quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa bảo quản, chờ xử lý.

Quá trình điều tra xác định: Ông Nguyễn Văn T, anh Nguyễn Xuân C, anh Hồ Ngọc T, anh Nguyễn Đức T và anh Trần Minh T khi mua tài sản do T đem bán không biết là tài sản do phạm tội mà có nên không đủ cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại Điều 232 của Bộ luật hình sự.

Đối với xe mô tô biển số 72F6-34xx, qua điều tra xác định thuộc quyền sở hữu của chị Phạm Thị Thu H. Chị H cho T mượn xe để đi uống Metadodone, không biết việc T sử dụng làm phương tiện trộm cắp tài sản.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Anh Trần Hữu D yêu cầu bồi thường 33.000.000đ, chị Nguyễn Thị L yêu cầu bồi thường 15.000.000, anh Lê Sỹ T yêu cầu bồi thường 10.000.000đ, anh Nguyễn Đức T yêu cầu bồi thường 3.000.000đ và anh Trần Minh T yêu cầu bồi thường 2.000.000đ.

+ Chị Lê Thị T, ông Nguyễn Văn T, anh Nguyễn Xuân C và anh Hồ Ngọc T không yêu cầu T bồi thường.

Tại Cáo trạng số 38/CT-VKSBR ngày 08-8-2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa truy tố bị cáo Lê Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản"; áp dụng Điều 38, điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và điểm b khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Trả lại cho chị Phạm Thị Thu H xe mô tô biển số 72F6-3489; tịch thu tiêu hủy 01 nón bảo hiểm nửa đầu màu đỏ, lưỡi nón màu đen; 01 nón kết bằng vải màu xanh lam; 01 đôi dép tổ ong màu trắng; 01 quần Jean màu xanh; 01 áo sơ mi dài tay màu tím xám caro; 01 khẩu trang vải màu xanh sọc trắng.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo về việc bồi thường cho anh Trần Hữu D 22.000.000đ, anh Lê Sỹ T 5.960.800đ, anh Nguyễn Đức T 3.000.000đ và anh Trần Minh T 2.000.000đ.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố và đồng ý bồi thường thiệt hại cho bị hại.

Bị hại anh Nguyễn Hữu D yêu cầu bị cáo bồi thường 22.000.000đ và chị Nguyễn Thị L không yêu cầu bị cáo bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Qúa trình điều tra, truy tố, Cơ quan Điều tra và Viện kiểm sát đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại anh Trần Hữu D, chị Lê Thị T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và Kết luận định giá tài sản. Mặc dù, lời khai của bị cáo có mâu thuẫn với bị hại chị Nguyễn Thị L và anh Lê Sỹ T, nhưng qua đối

chất bị cáo không thừa nhận đã lấy một số tài sản như chị L và anh T khai. Căn cứ vào diễn biến tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[2.1] Bị cáo Lê Văn T là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định để có tiền tiêu xài và phục vụ cho nhu cầu sử dụng ma túy. Khoảng từ tháng 8-2017 đến ngày 15-5-2018, đã thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Bà Rịa và thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cụ thể như sau:

[2.2] Vụ thứ nhất: Vào một ngày của tháng 8-2017, Tân đột nhập vào nhà của anh Trần Hữu D tại tổ 4, khu phố 3, phường L, thành phố B trộm cắp số tiền 1.000.000đ và một số tài sản khác không xác định được giá trị gồm: 01 Laptop; 01 máy ảnh; 01 đồng hồ nữ; 01 đồng hồ Nam; 01 đôi giày; 01 balo. Mặc dù tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại chỉ xác định được trị giá 1.000.000đ, nhưng tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo chưa được xóa án tích về tội "Trộm cắp tài sản".

[2.3] Vụ thứ hai: Ngày 05-5-2008, Tân đột nhập vào nhà của chị Lê Thị T tại tổ 10, khu phố 4, phường P, thành phố B trộm cắp 01 tivi LED TCL 43 inch; 01 máy cưa điện hiệu Chainsaw và 01 máy mài hai đầu hình trụ không rõ hiệu. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt 4.000.000đ.

[2.4] Vụ thứ ba: Ngày 07-5-2018, T tiếp tục đột nhập vào nhà của chị Lê Thị T trộm 05 máy đục bêtông, trong đó có: 01 máy đục hiệu Makita; 01 máy hiệu đục hiệu Hitachi và 03 máy không rõ hiệu. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt 4.500.000đ.

[2.5] Vụ thứ tư: Ngày 15-5-2018, T đột nhập nhà của chị Nguyễn Thị L tại tổ 8, ấp P, xã T, thành phố B trộm cắp 01 tivi hiệu Samsung loại LED 43 inch trị giá 3.000.000đ.

[2.6] Vụ thứ năm: Trước đó vào ngày 03-5-2018, T đột nhập vào nhà của anh Lê Sỹ T trộm cắp 01 tivi hiệu Samsung loại LED 43 inch màu đen, 01 di động hiệu Samsung J7 màu vàng – bạc; 01 điện thoại di động hiệu Oppo R1001, màu xanh. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 18.020.800đ.

Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của các bị hại từ tháng 8-2017 đến ngày 15-5-2018 là 30.520.800đ.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam, lười lao động mà muốn có tiền tiêu xài cho bản thân nên bất chấp quy định của pháp luật, cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[4] Bị cáo phạm tội sáu lần cùng một tội phạm mà trong đó có lần phạm tội đã bị kết án, chưa được xóa án tích, căn cứ vào mục 5 nghị quyết 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12-6-2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì hành

vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp có tính chất chuyên nghiệp theo điểm b khoản 2 điều 173 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện cũng như phòng ngừa chung. Tuy nhiên, quá trình lượng hình có xem xét áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, một phần tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại, tự khai ra các lần phạm tội khác và đồng ý bồi thường thiệt hại cho các bị hại là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Đối với ông Nguyễn Văn T, anh Nguyễn Xuân C, anh Hồ Ngọc T, anh Nguyễn Đức T và anh Trần Minh T khi mua tài sản do bị cáo đem bán không biết là tài sản do phạm tội mà có nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa không xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng:

[8.1] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là chị Lê Thị T 01 máy cưa hiệu Chainsaw, 01 máy mài hai đầu hình trụ, 01 máy dục cầm tay hiệu Makita, 01 máy đục cấm tay hiệu Hitachi và 03 máy đục cầm tay không rõ hiệu và 01 tivi hiệu LED TCL 43 inch; trả lại cho chị Nguyễn Thị L 01 chiếc tivi hiệu Samsung LED 43 inch (kèm theo remote) và trả lại cho anh Lê Sỹ T 01 chiếc tivi hiệu Samsung LED 43 inch (kèm theo remote) là đúng quy định của pháp luật.

[8.2] Đối với xe mô tô biển số 72F6-34xx là tài sản hợp pháp của chị Phạm Thị Thu H, chị H cho T mượn xe để đi uống Methadone, không biết việc T sử dụng làm phương tiện trộm cắp tài sản nên trả lại cho chủ sở hữu.

[8.3] Đối 01 nón bảo hiểm nửa đầu màu đỏ, lưỡi nón màu đen; 01 nón kết bằng vải màu xanh lam; 01 đôi dép tổ ong màu trắng; 01 quần Jean màu xanh; 01 áo sơ mi dài tay màu tím xám caro; 01 khẩu trang vải màu xanh sọc trắng là tài sản phục vụ cho nhu cầu cá nhân bị cáo nên trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo không có nhu cầu nhận lại và có giá trị không lớn nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về trách nhiệm dân sự:

[9.1] Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo với bị hại anh Trần Hữu D về việc bồi thường số tiền 22.000.000đ.

[9.2] Anh Lê Sỹ T yêu cầu bồi thường 10.000.000đ gồm trị giá 03 chiếc điện thoại di động, nhưng qua đối chất bị cáo không thừa nhận trộm cắp điện thoại HTC

nên không có cơ sở buộc bị cáo phải bồi thường đối với chiếc điện thoại này, ghi nhận việc bị cáo bồi thường cho anh T giá trị tài sản bị chiếm đoạt theo kết luận định giá tài sản là 5.960.800đ.

[9.3] Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo về việc bồi thường cho anh Nguyễn Đức T 3.000.000đ anh Trần Minh T 2.000.000đ.

[9.4] Chị Lê Thị T, chị Nguyễn Thị, ông Nguyễn Văn T, anh Nguyễn Xuân C và anh Hồ Ngọc T không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét giải quyết.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 1.468.000đ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 38, điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và điểm b khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn T (T Mốc) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 16-5-2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2.1] Trả lại cho chị Phạm Thị Thu H xe mô tô biển số 72F6-34xx, hiệu LUOYANG, kiểu dáng Wave, số máy LY000494, số khung: LY000494.

[2.2] Tịch thu tiêu hủy 01 nón bảo hiểm nửa đầu màu đỏ, lưỡi nón màu đen; 01 nón kết bằng vải màu xanh lam; 01 đôi dép tổ ong màu trắng; 01 quần Jean màu xanh; 01 áo sơ mi dài tay màu tím xám caro; 01 khẩu trang vải màu xanh sọc trắng

(Số vật chứng nêu trên hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 48/BB.THA ngày 14-8-2018).

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; các điều 584, 585 và 589 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Trần Hữu D 22.000.000đ, .

Anh Lê Sỹ T 5.960.800đ; anh Nguyễn Đức T 3.000.000đ và anh Trần Minh T 2.000.000đ.

Kể từ ngày, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ trả tiền nêu trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án một khoản tiền lãi của số

tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.468.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28-9-2018, bị cáo và đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Võ Hoàng Đức

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV27 – Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố Bà Rịa;
- Công an thành phố Bà Rịa;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- Chi cục THADS thành phố Bà Rịa;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu…

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn T. Tuyết Hồng **Nguyễn Thị Thọ** **Võ Hoàng Đức**